

Bản án số: 114/2023/HS-PT
Ngày 24 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC**

T1 phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trọng;

Ông Nguyễn Huy Cẩn.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Đình Hiệp, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2023/TLPT- HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2023/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân T1 phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Các bị cáo có kháng cáo:

+ Nguyễn Hữu T, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2004 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã D, Hện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông: Nguyễn Văn L và bà Hà Thị Thanh T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

+ Nguyễn Đức H, sinh ngày 17 tháng 7 năm 2005 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã V, Hện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 48/2023/HSST ngày 11/8/2023, Tòa án nhân dân Hện T xử phạt Nguyễn Đ H 01 năm 07 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Án chưa có hiệu lực pháp luật. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Các bị cáo khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 09/10/2022, PH1 Tiến L, Vũ Đ D, Đào Tất T, Ngô Văn C, Nguyễn Đ H, Nguyễn Minh H, Đỗ T1 V, Đinh Vũ H, đang cùng nhau ngồi chơi nói chuyện trước cổng nhà H1 thì H2 rủ cả nhóm điều khiển xe máy đi ra Quốc lộ 2B xem có người nào đánh võng hay chửi nhóm H2 thì cả nhóm sẽ đánh, tất cả đều đồng ý. Sau khi bàn bạc, thống nhất xong, L và C đi ra vườn đình làng trước cổng nhà H1 để lấy một dao (dạng dao mèo dài khoảng 50cm) và một thanh kiếm (dạng đao dài khoảng 50cm). Sau đó, H1 điều khiển xe máy, nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh, đen, bạc, BKS: 88K1 – 441.70 chở L cầm theo một dao mèo; H điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng không gắn BKS chở D; V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode màu vàng đen, BKS: 88K1 – 427.36 chở C cầm theo một thanh kiếm dạng đao; T1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen không gắn BKS chở H2 đi ra Quốc lộ 2B. Khi cả nhóm bắt đầu đi, thì L gọi điện qua ứng dụng Facebook cho Nguyễn Hữu T để mượn một thanh kiếm, T hiểu ý L là đi đánh nhau nên đồng ý và bảo Nguyễn T1 N đang ngồi uống nước với T điều khiển xe máy chở T đi đến nhà Đ Chí Đ, sinh năm 2007 ở thôn Diên Lâm, xã D, Hện T để lấy thanh kiếm mà trước đó T đã cất giấu ở bụi cây gần cổng nhà Đ. N nghe T bảo đi lấy kiếm thì hiểu ý là chuẩn bị đi đánh nhau nên đồng ý chở T đi lấy kiếm. Sau khi lấy được kiếm, N điều khiển xe máy chở T cầm theo một thanh kiếm bằng kim loại dài khoảng 1 mét đi từ nhà Đ đến xóm Chùa, xã D thì gặp nhóm L cũng vừa đi đến đây. Khi gặp nhau, T đưa thanh kiếm dài cho L cầm, L cầm kiếm và đưa cho D dao mèo mà L cầm trước đó. Sau đó, T và N nhập nhóm của L cùng đi ra Quốc lộ 2B tìm đối tượng gây sự để đánh nhau. Nhóm của L gồm 10 người đi trên 5 xe máy theo đường 36 rồi rẽ ra Quốc lộ 2C hướng Hện T đi T1 phố Vĩnh Yên. Khi đi đến quán trà chanh bụi Phố ở xã T cả nhóm rẽ vào đường đi xã Đ, T1 phố Vĩnh Yên, tuy nhiên khi đi đến Trường tiểu học T do không thấy có người qua lại nên cả nhóm quay lại Quốc lộ 2C. Xe máy của H1 và L đi đầu tiên, đi thứ hai là xe của H và D, đi thứ ba là xe của V và C, đi thứ tư là xe của N và T, cuối cùng là xe của T1 và H2, mỗi xe đi cách nhau khoảng 3 đến 5 mét T1 hàng dọc trên đường. Khi đi đến ngã ba giao giữa xã T với Quốc lộ 2C hướng Hện T đi T1 phố Vĩnh Yên thì nhóm của L gặp anh Chu Văn Đ, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đen, BKS: 88K1- 465.05 chở theo sau là anh Chu Văn K và anh Nguyễn Tuấn L. Xe máy do anh Đ điều khiển tạt đầu, đánh võng trước đầu xe máy của L nên L hô to “chúng nó gọi đòn, anh em đuổi theo” mục đích để hô hào

cả nhóm đuổi theo đánh anh Đ, L, K. Tất cả nhóm đều nghe thấy L hô đuổi theo và hiểu ý của L là đuổi theo xe của anh Đ để đánh nhóm anh Đ nên những người điều khiển xe máy gồm: H1, H, V, N và T1 đều tăng ga, phóng nhanh để đuổi theo xe máy của anh Đ còn L, D, C ngồi sau lấy dao, kiếm cài ở T1 xe máy vung lên cao để thị uy, T và H2 ngồi sau cùng cả nhóm hò hét tạo sức mạnh uy hiếp nhóm anh Đ. Nhóm của L gồm 5 xe máy đi với tốc độ cao, rú ga, bóp còi, net pô ầm ỉ đuổi theo xe máy do anh Đ điều khiển trên Quốc lộ 2C hướng Hện T đi T1 phố Vĩnh Yên. Khi đến cây xăng Đ, đường Lý Thường Kiệt, phường Đ, T1 phố Vĩnh Yên thì anh Đ điều khiển xe máy rẽ vào cây xăng để tránh nhóm của L nhưng L và H1 đuổi theo vào cây xăng, L nhảy xuống xe tay cầm kiếm lao vào chém nhóm anh Đ gồm 03 người đang ngồi trên xe máy nhưng không trúng ai, anh Đ điều khiển xe máy bỏ chạy ra đường, thấy vậy L hô to lên “Chặn nó lại” thì cả nhóm điều khiển xe máy chặn lối vào của cây xăng không cho anh Đ bỏ chạy. Lúc này, D nhảy xuống xe máy, tay cầm dao mèo chạy bộ đuổi chém anh Đ, L, K nhưng không chém trúng ai. Anh Đ tiếp tục điều khiển xe máy chờ L và K bỏ chạy theo đường Lý Thường Kiệt hướng đi ngã tư T thuộc phường Đ, T1 phố Vĩnh Yên. Nhóm L tiếp tục đuổi theo, trên đường đi L liên tục giục những người trong nhóm mình đi nhanh lên để đuổi kịp xe máy của anh Đ. Khi đi đến gầm cầu vượt đường sắt Đ, đường Lý Thường Kiệt do trời tối nên anh Đ điều khiển xe máy đi chậm lại thì xe máy của H1 chờ L đuổi kịp áp sát bên trái xe máy của anh Đ, L ngồi sau cầm kiếm chém nhiều nhát về phía anh L và anh K; tiếp theo xe máy của H chờ D cũng đuổi kịp xe của anh Đ, D cầm dao mèo chém về phía người anh L; xe máy do V chờ C đuổi kịp, C cầm kiếm chém vào đuôi xe của anh Đ còn xe của N chờ T và T1 chờ H2 cũng đang đuổi phía sau sát gần gầm cầu vượt đường sắt Đ. Anh Đ tiếp tục điều khiển xe máy bỏ chạy tới cổng phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, đường Lý Thường Kiệt, phường Đ thì xe máy của V chờ C ép bên phải, xe máy của H chờ D ép bên trái xe máy của anh Đ, H dùng chân đạp vào xe máy của anh Đ, D cầm dao mèo chém vào chân của anh K một nhát. Anh Đ hoảng sợ điều khiển xe máy chờ L và K chạy vào bên trong sân trụ sở phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để trốn thì nhóm của L không dám đuổi theo vào mà chỉ đứng ở ngoài cổng gọi nhóm anh Đ ra để đánh. Khoảng 1, 2 phút sau khi thấy có lực lượng Công an đi ra thì nhóm L bỏ về, trên đường về L trả kiếm cho T, T đem kiếm về cất giấu ở bụi cây gần nhà T; D và C đem dao mèo và thanh kiếm dạng đao về cất giấu tại vườn đình làng trước cửa nhà bà Vũ Thị Minh, sinh năm 1948 ở thôn M, xã D, Hện T. Sau khi bị nhóm L đuổi đánh gây thương tích anh Chu Văn K và anh Nguyễn Tuấn L đã đến Trạm y tế xã T để

khâu vết thương, do thương tích nhẹ nên sau khi khâu sơ cứu, anh L và anh K không phải điều trị tại Bệnh viện.

Cùng ngày 09/10/2022, anh Chu Văn K và anh Nguyễn Tuấn L đều có đơn trình báo gửi đến Công an phường Đ, T1 phố Vĩnh Yên về việc: Tối ngày 09/10/2022, hai anh bị một nhóm N giới điều khiển xe máy cầm dao, kiếm dòn đuổi từ xã T, Hện T đến ngã tư T, đường Lý Thường Kiệt, phường Đ, T1 phố Vĩnh Yên và dùng dao kiếm chém gây thương tích, đồng thời anh L và anh K có đơn đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với các đối tượng chém gây thương tích cho hai anh.

Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể của anh Chu Văn K tại Công an phường Đ ngày 09/10/2022 xác định: có 01 vết rách da dài 5cm chảy máu tại cẳng chân bên phải và 02 vết xước da dài 6cm và 3cm tại mạng sườn bên trái.

Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể của anh Nguyễn Tuấn L tại Công an phường Đ ngày 09/10/2022 xác định: có 01 vết rách da ở đỉnh đầu phía bên trái dài khoảng 3cm đã được sơ cứu và khâu 3 mũi tại Trạm y tế T; 01 vết bầm tím dài khoảng 10cm phía sau bả vai bên trái.

Sau khi nhận được tin báo, cơ quan CSĐT công an T1 phố Vĩnh Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và triệu tập các đối tượng liên quan lên làm việc. Quá trình khám nghiệm hiện trường, nhân viên cây xăng Đ và một số hộ dân sinh sống xung quanh khu chợ T cũng như dọc đường Lý Thường Kiệt, phường Đ, T1 phố Vĩnh Yên trình bày với cơ quan điều tra sự việc một nhóm đối tượng sử dụng xe máy dòn đuổi với tốc độ cao, lạng lách đánh võng trên đường, mang theo dao kiếm, hò hét, đánh, chém nhóm anh Đ khiến người đi đường và những người kinh doanh, buôn bán trên đường hoang mang, sợ hãi, người bán hàng thì chạy vào trong nhà còn khách hàng đang mua hàng đều bỏ chạy không dám vào mua. Ngày 10/10/2022 Công an phường Đ có công văn trình báo sự việc lên Công an T1 phố Vĩnh Yên về việc: đánh nhau tại đường Lý Thường Kiệt ngày 09/10/2022 đã gây ảnh hưởng xấu tới trật tự công cộng tại địa bàn. Qua khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra thu giữ được 01 đoạn video tại camera của cây xăng Đ, được lưu giữ trong 1 USB niêm phong theo đúng quy định pháp luật để phục vụ công tác giám định kỹ thuật số điện tử.

Ngày 07/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an T1 phố Vĩnh Yên có các Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 636 và 637 yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích đối với anh Chu Văn K và anh Nguyễn Tuấn L.

Tại Kt luận giám định số 476 ngày 13/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc Kt luận thương tích của anh Chu Văn K: *“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm 1/3 trên ngoài cẳng chân trái kích thước*

trung bình xấp: 02%. Vết biến đổi rối loạn sắc tố da khoang liên sườn 9 – 10 đường nách trước bên trái xấp 01%; Cơ chế hình T1 vết thương: Sẹo vết thương phần mềm 1/3 trên ngoài cẳng chân trái có thể là do vật sắc gây nên. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là 03%”.

Tại Kt luận giám định số 477 ngày 22/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc Kt luận thương tích của anh Nguyễn Tuấn L: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu bên trái kích thước nhỏ xấp: 01%. Cơ chế hình T1 vết thương: thương tích đã mô tả trên có thể là do vật sắc gây nên. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là 01%”.

Ngày 21/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T1 phố Vĩnh Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 20 yêu cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 USB lưu giữ hình ảnh trích xuất từ camera của cây xăng Đ.

Tại Kt luận giám định số 187 ngày 31/01/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc Kt luận: “Chụp được 05 ảnh diễn biến hành động của những đối tượng xuất hiện trong 02 video gửi giám định, thời gian vào hồi 20 giờ 58 phút. Ảnh chụp và tHết minh được in vào 01 bản ảnh giám định. 02 tệp tin video gửi giám định được sao lưu vào 01 đĩa DVD. Kèm theo Kt luận giám định là 01 đĩa DVD và 01 bản ảnh giám định”. Theo đó hình ảnh thể hiện các đối tượng dòn đuổi đánh nhau bằng xe máy trên đường, sau đó xe máy của anh Đ chở anh L, anh K bỏ chạy vào cây xăng Đ thì nhóm của L đuổi theo vào cây xăng, có người xuống xe sử dụng dao, kiếm chạy theo chém về phía xe máy của anh Đ rồi các đối tượng tiếp tục điều khiển xe máy dòn đuổi nhau trên đường Lý Thường Kiệt.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2023/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân T1 phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ H 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngày 18/8/2023 Nguyễn Đ H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 29/8/2023 Nguyễn Hữu T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 99/2023/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân T1 phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Vì vậy, có đủ cơ sở Kt luận:

Khoảng 20 giờ ngày 09/10/2022, Nguyễn Minh H rủ các đối tượng PH1 Tiến L, Đinh Vũ H, Ngô Văn C, Nguyễn Đ H, Đỗ T1 V, Vũ Đ D, Đào Tất T điều khiển xe máy đi ra Quốc lộ 2B xem có người nào đánh võng hay chửi nhóm H2 thì cả nhóm sẽ đánh. Cả nhóm đồng ý. Đinh Vũ H điều khiển xe máy chở PH1 Tiến L cầm theo 01 thanh kiếm; Nguyễn Đ H điều khiển xe máy chở Vũ Đ D cầm theo 01 dao mèo; Đỗ T1 V điều khiển xe máy chở Ngô Văn C cầm theo 01 thanh kiếm dạng dao; Đào Tất T điều khiển xe máy chở Nguyễn Minh H. Khi bắt đầu đi thì L gọi điện rủ Nguyễn Hữu T nên T bảo Nguyễn T1 N (đang ngồi uống nước đi với T) điều khiển xe máy chở T cùng nhập bọn. Khi cả nhóm 10 người đi trên 5 xe máy đến ngã 3 giao nhau giữa xã T, Hện T với QL 2C hướng Hện T đi T1 phố Vĩnh Yên thì gặp anh Chu Văn Đ điều khiển xe máy chở anh Chu Văn K và anh Nguyễn Tuấn L đánh võng, tạt đầu xe máy của L nên L hô hào cả nhóm dồn đuổi đánh nhóm anh Đ. Sau đó, nhóm của L điều khiển xe máy tăng ga, bóp còi đuổi theo xe máy của anh Đ còn C, D, T, H2, L ngồi sau cầm dao, kiếm giơ lên để thị uy, hò hét ầm ĩ. Các đối tượng dồn đuổi theo nhóm anh Đ đến cây xăng Đ thì đuổi kịp, L cầm kiếm, D cầm dao chém về phía nhóm anh Đ nhưng không trúng, anh Đ điều khiển xe máy bỏ chạy theo đường Lý Thường Kiệt, phường Đ, T1 phố Vĩnh Yên (hướng đi ngã tư T). Cả nhóm tiếp tục đuổi theo anh Đ đến gầm cầu vượt đường sắt Đ thì L cầm kiếm chém về phía nhóm anh Đ, có một nhát trúng vào phía sau đầu anh L, phần sườn

bên trái và vai anh K; D cầm dao mèo chém về phía người anh L nhưng không trúng. Anh Đ tiếp tục điều khiển xe máy bỏ chạy đến cổng Phòng cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp – Công an tỉnh Vĩnh Phúc (gần ngã tư T) đường Lý Thường Kiệt, phường Đ thì nhóm của L đuổi kịp, H dùng chân đạp vào xe máy của anh Đ, D cầm dao mèo chém vào chân anh K một nhát. Các anh Đ, L, K hoảng sợ bỏ lại xe máy và chạy vào bên trong sân phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp để trốn, nhóm của L không đuổi theo nữa mà đứng bên ngoài hò hét chửi nhóm anh Đ khoảng 1, 2 phút thì bỏ về. Việc các đối tượng sử dụng hung khí, dao, kiếm đồn đuổi, hò hét đánh nhau gây náo loạn khu phố, làm người dân sống quanh khu vực đó hoang mang, lo sợ nên quần chúng nhân dân đã trình báo Công an phường Đ xuống hiện trường giải quyết.

Tại phiên tòa, các bị cáo cũng hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, theo quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là không oan, sai.

[3] Xét kháng cáo về giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H, xin hưởng án treo của bị cáo T thì thấy: Trong vụ án này bị cáo H, T cùng các đồng phạm khác vô cớ cầm dao, kiếm tập hợp nhau lại, đi trên nhiều xe máy, chạy lòng vòng trên đường quốc lộ từ Hện T ra đến T1 phố Vĩnh Yên để vô cớ đồn, đuổi, hò hét náo loạn đường phố và nơi công cộng để đuổi đánh, chém nhóm anh Đ đang đi trên đường làm anh L, anh K bị thương tích. Việc các bị cáo không bị truy tố về hành vi cố ý gây thương tích là do bị hại rút yêu cầu khởi tố. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội, gây rối trật tự an ninh nơi công cộng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù, Nguyễn Đ H 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, phù hợp pháp luật. Các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới (bị cáo H nộp Huân H chương của ông bà nội, nhưng đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự) nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa mới có thể giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa C trong bối cảnh tại địa bàn T1 phố Vĩnh Yên cũng như các Hện lân cận đã xảy ra rất nhiều vụ án gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích mà người phạm tội là các thanh tH2 niên.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Nguyễn Đức H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2023/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đ H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND TP.Vĩnh Yên;
- VKSND TP.Vĩnh Yên;
- Công an TP.Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS TP.Vĩnh Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vĩnh Thành